

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC LẶC
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST

Ngày 27/02/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Giảng

Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Trần Cảnh

Ông Phạm Đức Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Hải, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Lanh - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 17/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 12/02/2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn D, sinh năm 1997, tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Z, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Không biết chữ; giới tính: Nam; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N và bà Bùi Thị L; vợ Bùi Thị D1 và 2 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 29/3/2019 bị Công an xã L, huyện N xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức phạt tiền. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị bắt tạm giam từ ngày 26/02/2020, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ của Công an huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

Người bị hại: - Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1966 (Có mặt)

- Anh Trần Hồng Q, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng: - Anh Bùi Văn T, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn J, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Anh Quách Văn H1, sinh năm 1971 (Có mặt)

- Anh Ngô Văn M, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Y, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Cáo trạng, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ, ngày

23/10/2019 sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà anh Bùi Văn T ở thôn J, xã L, huyện N, Bùi Văn D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, nên D đi ra phía sau nhà anh T lấy một chiếc bì đựng rác màu xanh, vo tròn lại giấu vào trong người, sau đó D nhờ anh T chở về nhà. Anh T dùng xe mô tô chở D về, khi đi đến khu vực chợ thuộc thôn Y, xã L, huyện N, D nói với anh T cho D xuống xe để D tự đi bộ về nhà. Sau khi xuống khỏi xe của anh T, D đi bộ một đoạn thì phát hiện nhà anh Trần Hồng Q đã tắt điện, nên D đã trèo qua tường rào vào chuồng gà nhà anh Q bắt 3 con gà bỏ vào trong chiếc bì xác rắn lấy ở nhà anh T mang theo người. D xách bì gà vừa trộm được theo đường cũ ra ngoài, nhưng khi D đang trèo tường rào để ra ngoài thì bị anh Q và Công an xã N phát hiện bắt quả tang, tang vật thu giữ gồm: 1 con gà trống, màu đỏ-vàng-đen, chân màu đen-vàng, cân nặng 1,3kg; 01 con gà mái, màu vàng-đen, chân màu vàng, cân nặng 1,2kg; 01 con gà mái, màu xám-vàng, cân nặng 1,2kg và 1 bì xác rắn màu xanh. Sau khi lập biên bản vụ việc và làm việc với Bùi Văn D, Công an xã N cho D về nhà chờ cơ quan chức năng xử lý.

Khoảng 19 giờ ngày 24/10/2019, sau khi ăn cơm, uống rượu tại nhà anh T, D nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, nên đi ra phía sau nhà anh T lấy một chiếc bì đựng rác màu đỏ cuộn lại cho vào trong áo khoác D đang mặc, rồi D nhờ anh T đưa D về một đoạn vì D sợ đi bộ một mình bị thanh niên đánh. Anh T đi bộ cùng D đến khu vực chợ thuộc thôn Y, xã L, huyện N thì D nói với anh T về, để D đi một mình về nhà. Sau khi anh T đi về nhà mình, D đi bộ thêm một đoạn phát hiện nhà anh Nguyễn Đình H đã tắt điện, nên D trèo tường vào khu vực chuồng gà nhà anh H bắt 3 con gà bỏ vào chiếc bì lấy ở nhà anh T mang theo trong người, sau đó D xách bì gà trộm được theo đường cũ trèo tường thoát ra ngoài, khi D đang trèo tường thì bị anh H cùng Công an xã L phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật gồm: 1 con gà trống, màu đỏ-đen, chân màu đen-vàng, cân nặng 2,4kg; 01 con gà mái, màu xám-đen, chân màu vàng, cân nặng 1,9kg; 01 con gà mái, màu xám-đen, cân nặng 2,4kg và 01 chiếc bì xác rắn màu đỏ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG và số 38/KL-HĐĐG ngày 06/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: 1 con gà trống, màu đỏ-vàng-đen, chân màu đen-vàng, trọng lượng 1,3kg; 01 con gà mái, màu vàng-đen, chân màu vàng, trọng lượng 1,2kg; 01 con gà mái, màu xám-vàng, trọng lượng 1,2kg, giá trị 407.000 đồng (*Bốn trăm linh bảy ngàn đồng*); 1 con gà trống, màu đỏ-đen, chân màu đen-vàng, trọng lượng 2,4kg; 01 con gà mái, màu xám-đen, chân màu vàng, trọng lượng 1,9kg; 01 con gà mái, màu xám-đen, trọng lượng 2,4kg giá trị 804.000 đồng (*Tám trăm linh bốn ngàn đồng*).

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã trả số gà của gia đình anh Trần Hồng Q bị mất tối 23/10/2019 cho anh Q; trả số gà gia đình anh Nguyễn Đình H bị mất tối 24/10/2019 cho anh H. Sau khi nhận lại tài sản bị mất, anh Q và anh H không yêu cầu giải quyết bồi thường thiệt hại dân sự. Việc anh Bùi Văn T đưa D từ nhà anh T về nhà D tối 23/10 và tối 24/10/2019, anh T không biết sau đó D đi trộm cắp; việc D lấy 02 chiếc bì đựng rác của gia đình anh T mang theo để đựng

tài sản trộm cắp, anh T không biết, hành vi của anh T không có dấu hiệu phạm tội, nên cơ quan điều tra không xử lý và trả lại 02 chiếc bì trên cho anh T.

Tại bản Cáo trạng số 03/CT-VKSNL ngày 17/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc đã truy tố bị cáo Bùi Văn D về “Tội trộm cắp tài sản”, theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt Bùi Văn D từ 09 (Chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Văn D không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và thành khẩn nhận tội. Bị cáo cảm ơn Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng đã giúp bị cáo nhận được lỗi lầm của mình để bị cáo sửa chữa trở thành người tốt.

Người bị hại là anh Nguyễn Đình H đề nghị Hội đồng xét xử, xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng có mặt xác nhận lời khai của bị cáo tại phiên tòa đúng với diễn biến sự việc mà người làm chứng được chứng kiến.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của người bào chữa cho bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Công an huyện Ngọc Lặc, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc và của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ngọc Lặc; về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ phút ngày 23/10/2019 bị cáo Bùi Văn D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của gia đình anh Trần Hồng Q 03 con gà, được định giá là 407.000 đồng và 19 giờ 30 phút ngày 24/10/2019, bị cáo Bùi Văn D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của gia đình anh Nguyễn Đình H 3 con gà, được định giá là 804.000 đồng. Hành vi của bị cáo D đã phạm vào “Tội trộm cắp tài sản”, mặc dù giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng, nhưng ngày 29/3/2019 bị cáo đã bị Công an xã L, huyện N xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc truy tố

bị cáo theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân địa phương. Để pháp luật được tôn trọng, trật tự xã hội được duy trì, tài sản của công dân được bảo hộ; để giáo dục người phạm tội, đấu tranh phòng ngừa tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của Bộ luật hình sự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo thực hiện hai hành vi trộm cắp tài sản riêng biệt và cả hai hành vi trộm cắp tài sản đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà yên tâm học tập, cải tạo trở thành người tốt. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, theo hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp và là người nghiện chất ma túy, một tệ nạn bị xã hội lên án và bị pháp luật nghiêm cấm; sau khi Tòa án thụ lý vụ án, bị cáo vi phạm nghĩa vụ của người bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và bị bắt tạm giam. Như vậy, bị cáo không có khả năng tự cải tạo, nên cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để có đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt; đối với thời gian bị cáo đã bị tạm giam được tính vào thời hạn tù của bị cáo.

[5]. Về bồi thường thiệt hại: Tài sản của gia đình anh Nguyễn Đình H và anh Trần Hồng Q bị bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho anh H, anh Q, tại cơ quan điều tra người bị hại không yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn D phạm "*Tội trộm cắp tài sản*".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn D 09 (Chín) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 26/02/2020.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,

thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại là anh Nguyễn Đình H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người bị hại là anh Trần Hồng Q có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- CA huyện Ngọc Lặc;
- THADS huyện Ngọc Lặc;
- HS vụ án, HS THA hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Viết Giảng